

Số: **122** /BC- UBND

Hương Lâm, ngày **11** tháng **12** năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội - An ninh Quốc phòng năm 2018 Kế hoạch phát triển Kinh tế xã hội năm 2019

Thực hiện Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2017 của HĐND xã về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. UBND xã đã ban hành Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2018 về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. Trên cơ sở đó, ngay từ đầu năm, đã tích cực triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và đã đạt được một số kết quả như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Năm 2018 có 10/20 chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch, 10/20 chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch, cụ thể:

Thu ngân sách trên địa bàn 7.088.000/16.500.000 đồng; Tổng diện tích gieo trồng 298,5/310 ha; Sản lượng lương thực có hạt: 1136,5/1.153,8 tấn; Tổng đàn gia súc: 1.474 / 1.815 con; tổng đàn gia cầm: 5.381/8.000 con; Tỷ lệ phát triển dân số: 1,9/1,5%; Tỷ lệ sử dụng nước sinh hoạt HVS: 75,4/85% Tỷ lệ nhà tiêu HVS: 78,25/100%; Hồ rác gia đình: 91,1/100%, GĐVH 84,8%/100%.

I. Lĩnh vực phát triển kinh tế:

1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và thủy lợi

1.1. Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng: 298,5 ha đạt 96,3%KH. Trong đó: Lúa nước: 230 ha đạt 98,3% KH, năng suất 47,5 tạ/ha; đạt 102,2 %KH.; Lúa cạn: 2 ha đạt 40%KH, năng suất 20 tạ/ha đạt 100% KH; Ngô: 10 ha đạt 90,9%KH; năng suất 40 tạ/ha đạt 100 %KH; Sắn: 45 ha đạt 90% KH; năng suất 17 tấn/ha; đạt 104,3 %KH. Rau đậu khác: 11,5 ha đạt 104,5% KH.

Tổng sản lượng lương thực có hạt là: 1.136,5 tấn đạt 98,5%KH.

Bình quân lương thực đầu người đạt: 510,7kg/người/năm đạt 100,1%KH.

Ước thu nhập xã hội: 17,3 triệu đồng/ người/năm đạt 119,3%KH

Loại giống gieo sạ chủ yếu là giống lúa Ma Lâm 48; PC6; HT6; DV108 Khang dân, số còn lại nhân dân sử dụng các loại giống địa phương và giống nguyên chủng của vụ trước thành giống xác nhận của vụ sau nhưng giống không

rõ nguồn gốc. Bên cạnh đó bà con nông dân có đầu tư nhưng chưa đồng bộ nên năng suất vẫn chưa cao. Ngoài ra, do lũ tiêu mẫn đầu tháng 01/2018 làm xói sâu, san lấp nhiều các diện tích lúa nước bà nông dân mới sạ xong trên 4 ha của các thôn đã làm giảm đáng kể diện tích của xã.

1.2. Chăn nuôi – Thú y: Tổng đàn gia súc có mặt: 1.474 con đạt 81,2% KH. Trong đó: Đàn trâu: 485 con đạt 93,4%KH, đàn bò: 430 con đạt 87,6%KH, đàn lợn: 443 con đạt 61,1%KH, đàn dê: 116 con đạt 145%KH.

Tổng đàn gia cầm: 5.381 con đạt 67,3% KH.

Đề án phát triển đàn bò được xã tiếp tục triển khai thực hiện, có 02 hộ đăng ký tham gia số lượng là 06 con/02 hộ, hiện nay các hộ đã nhận đủ số lượng đàn bò. Tuy nhiên trong năm 2018 số lượng bò giảm mạnh lý do không có đồng cỏ, nên hộ dân bán ra chuyển sang nuôi trâu để tận dụng sức cày kéo. Đàn Lợn giảm do giá giảm mạnh hộ chăn nuôi đầu tư bị lỗ do đó nhiều hộ chưa mạnh dạn nuôi lại bên cạnh đó, bị chết nguyên nhân bị bệnh tụ huyết trùng.

1.3. Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản là 15 ha. Số lượng cá nuôi thả 94.240 con đạt 76,9%KH.

1.4. Cây công nghiệp, Lâm nghiệp:

Cây công nghiệp: Qua kiểm tra đánh giá cho thấy việc chăm sóc diện tích cao su hầu như nhiều hộ đã bỏ hoang bên cạnh đó có một số hộ đã chuyển đổi sang cây keo tràm hoặc trồng xen vào diện tích keo nên giảm xuống rõ rệt từ 18,2 ha năm 2017 này chỉ còn khoảng trên 10 ha.

Lâm nghiệp: Năm 2018 tiếp tục chăm sóc những diện tích đã trồng của các năm trước từ 1 đến 4 năm tuổi. Người dân đã khai thác 55,5 ha tập trung ở thôn Ka Nôn 1; Ka Nôn 2 ngoài ra rải rác ở các thôn còn lại. Tiếp tục tái trồng 38,5 ha tính từ đầu năm diện tích rừng khai thác khá ít do chưa đủ tuổi khai thác và chưa có đường vào khu sản xuất nên hộ dân chưa bán được và thường lái thường ép giá những diện tích này.

1.5. Công tác thủy lợi: Kiên cố đập Pa Re – A Ham và xây mới tuyến kênh mương Khe Chai, Ka Nôn 1; Sửa chữa kè Pơ Ni, Ka Nôn 2 dài 30m; nâng cấp mương khe Trệt 30m. Tuy nhiên hai hệ thống kênh mương đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa được đồng bộ, nhiều xứ đồng vẫn bị thiếu nước.

1.6. Công tác khuyến, nông, lâm nghiệp: Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc chuyển giao quy trình kỹ thuật, trong sản xuất các loại cây trồng đã được mở lớp tập huấn nhiều ở các năm trước nên trong năm 2018 không tổ chức tập huấn lúa nước mà chỉ tập huấn cho các hộ mô hình chăn nuôi, thú y khác như hộ nuôi Lợn, Dê, Cá quy trình thu gom rơm rạ, trồng cỏ, hướng dẫn cụ thể các quy trình để nhân dân vận dụng tốt vào thực tiễn.

1.7. Công tác phòng chống thiên tai & TKCN: đã tổ chức hội nghị tổng kết phòng chống thiên tai, TKCN năm 2017 và triển khai phương án phòng, chống thiên tai năm 2018. Lụt triều mãn đầu tháng 01/2018 đã gây sạt lở, vùi lấp 4,8 ha diện tích trồng lúa, gây thiệt hại không nhỏ đối với sản xuất nông nghiệp.

Trong tháng 5, thời tiết cực đoan, nhiều giông sét làm hư hỏng đường điện và nhiều thiết bị điện tử của cơ quan cũng như của nhà dân bị thiệt hại. Trong xã có 01 trường hợp bị sét đánh khi đi làm về đã gây tử vong.

3. Tài chính – tín dụng:

3.1. Tài chính- ngân sách: (Có báo cáo riêng).

3.2. Tín dụng: Tổng dư nợ: 12.765.896.510 đồng/416 hộ. Trong đó vốn giải ngân năm 2018 là 3.141.000.000 đồng/117 hộ (Nước sạch vệ sinh môi trường: 436.000.000 đồng/35 hộ).

4. Tài nguyên - Môi trường:

4.1. Quản lý nhà nước về rừng: Phối hợp với kiểm lâm địa bàn, lập phương án quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2018, tuần tra, truy quét bảo vệ rừng. Tổ chức ký kết phối hợp giữa ba lực lượng: Công an – Quân sự - Kiểm lâm trong công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCC năm 2018. Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động của nhóm hộ QLBR; kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng đợt 2 năm 2018; xử lý 07 trường hợp vi phạm về rừng do lấn, chiếm đất rừng, hỗ trợ với cơ quan Kiểm lâm bắt và tịch thu gỗ 01 trường hợp, giao cho cơ quan chức năng xử lý. Phối hợp với CA xã lập biên bản đình chỉ 01 trường hợp khai thác cát, sạn trái phép trên địa bàn.

4.2. Quản lý nhà nước về đất đai: Công tác quản lý Nhà nước về đất đai ngày càng được chú trọng. Phối hợp với văn phòng đăng ký đất đai, Phòng Tài nguyên và môi trường huyện hoàn thiện hồ sơ, số liệu thống kê đất đai năm 2017. Phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất, chủ đầu tư, đơn vị thi công công trình đường dây 35KV tuyến A Roàng – Bột đồ tiếp tục kiểm kê đất và tài sản trên đất cho công tác hỗ trợ, đền bù. Phối hợp với Đoàn Thanh tra Sở TN&MT kiểm tra và xin thu hồi việc sử dụng đất của công ty Giống cây trồng vật nuôi tỉnh TT Huế. Kiểm tra thực địa, tuyên truyền, vận động hiến đất xây dựng cầu qua sông A Shap (Hương Lâm – Đông Sơn). Lập báo cáo cho công tác thanh tra cho đoàn Thanh tra 914 huyện A Lưới trong giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2016 trên địa bàn xã Hương Lâm. Tổ chức trao Giấy CN QSD đất cho nhân dân (đợt 02), với số lượng 164 giấy. Đến nay đã trao cho chủ sử dụng là 2.604 giấy chứng nhận QSDĐ.

4.3. Môi trường: Không ngừng chỉ đạo, tuyên truyền người dân tích cực hưởng ứng, nhằm nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cộng đồng; các ngành luôn quan tâm và xây dựng kế hoạch về chỉ đạo. UBND xã đã thay thế các biển báo cấm đổ, xả rác đã bị hư, hỏng tại các điểm thường xảy ra. Kết quả điều tra VSMT năm 2018 như sau:

+ Tỷ lệ sử dụng nước sinh hoạt HVS: 75,4%

+ Tỷ lệ sử dụng nhà tiêu HVS: 78,25%. Trong đó: Nhà VS thâm đội nước: 31%.

+ Tỷ lệ hộ xử lý rác thải gia đình: 91,1%.

+ Tỷ lệ chuồng trại HVS: 73,1%

II. Lĩnh vực xã hội:

1. Giáo dục và đào tạo

Các trường học tích cực đổi mới phương pháp dạy và học, chất lượng giáo dục được nâng lên theo yêu cầu của sự nghiệp giáo dục. Kết quả học tập trong năm học 2017 – 2018: Trường mầm non 100% bé ngoan xuất sắc; Trường Tiểu học: tỷ lệ học sinh khá, giỏi chiếm 52,5% (hs Hương Lâm: 38,1%), tỷ lệ học sinh yếu 1,9% (hs Hương Lâm: 1,9%). Trường THCS: tỷ lệ học sinh khá giỏi toàn trường 44% (hs Hương Lâm: 22,5%), tỷ lệ học sinh yếu 3,8% (hs Hương Lâm: 0,8); Trường THPT: tỷ lệ học sinh khá giỏi toàn trường 15,6% (hs Hương Lâm: 5,4%), tỷ lệ học sinh yếu 10,9% (hs Hương Lâm: 0,7%). Ngày 05/9/2018, các trường học đóng trên địa bàn xã đồng loạt tổ chức khai giảng năm học mới 2018 – 2019. Năm học 2018-2019 đã huy động học sinh đến trường: Trường MN: 263 (HL: 196 cháu), Trường Tiểu học 283 HS (Hương Lâm: 229 HS), Trường THCS: 388 HS (Hương Lâm: 149), Trường THPT: 311 HS (Hương Lâm 58 HS). Ban chỉ đạo PCGDXM đã phối hợp với Trung tâm GDTX-GDNN huyện A Lưới tổ chức thi tốt nghiệp cho 137 học viên lớp 5 trong 2 đợt. Đến 31/10/2018 xã Hương Lâm cơ bản đạt chuẩn mức độ 2 về công tác Phổ cập xóa mù chữ.

Nhân dịp kỷ niệm 36 năm Ngày nhà Giáo VN 20/11, xã, thôn đã tổ chức đến các trường thăm hỏi, tặng quà động viên các thầy, cô giáo ở trên địa bàn và các trường ngoài địa bàn.

2. Y tế, Dân số, KHHGD

Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về y tế nhất là công tác tiêm chủng mở rộng. Trạm y tế phối hợp BCD tổ chức kiểm tra VSATTP vào dịp trước tết Nguyên đán tại các quán trên địa bàn xã. Tổ chức tọa đàm nhân ngày thầy thuốc Việt Nam 27/02. Tiếp đón đoàn khám từ thiện hữu nghị tỉnh Thừa Thiên Huế đến khám và cấp thuốc miễn phí cho bà con tại Trạm y tế xã (200 người). Trong năm Trạm y tế xã cũng đã chi kinh phí của Trạm khám và điều trị cho bệnh nhân Lào với 35 người, sinh 2 ca.

Thực hiện duy trì chế độ trực thường xuyên tại trạm, tổng số lượt bệnh đến khám: 6.850 lượt, chuyển viện: 45 ca, TCMR: 70 trẻ;

Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,9%; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD: 13,45%. Sinh con thứ 3 trở lên có 03 cặp vợ chồng chiếm 14,5%; Tảo hôn có 03 cặp vợ chồng chiếm tỷ lệ 30%.

Dân số trung bình: 2.225 người

3. Văn hoá thông tin, TDTT

Tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa ở khu dân cư. Tuyên truyền nhân dân treo cờ Tổ quốc, cờ Đảng trang trí cơ quan, pa nô ngang đường và khuôn viên trụ sở mừng Đảng – Đón xuân, phối hợp với xã

đoàn tổ chức giao lưu văn nghệ tối 09/02/2018, tham gia Giải bóng đá thanh niên truyền thống Khối HCSN-LLVT lần thứ VII – năm 2018. UBND xã phối hợp Công đoàn tổ chức tổng dọn vệ sinh hoàn tất công trình điện chiếu sáng bảng hiệu tên đơn vị xã Hương Lâm. Phối hợp Hội LHPN tham gia Liên hoan hát ru và hát dân ca năm 2018. Tham gia Liên hoan nghệ thuật quần chúng trong chương trình Ngày hội Văn hóa, Thể thao, Du lịch các dân tộc thiểu số huyện A Lưới lần thứ II, năm 2018. Kết quả, đạt giải ba mùa và giải khuyến khích đồng ca. Tham gia giải đẩy gậy và đi cà kheo trong chương trình Đại hội TDTT huyện A Lưới năm 2017-2018. Kết quả, đạt giải khuyến khích đi cà kheo, 02 giải nhất đẩy gậy nam, đạt giải Nhì toàn đoàn về đẩy gậy. Các hoạt động VHVN – TDTT diễn ra rầm rộ trên địa bàn xã, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia và cổ vũ. Trong đó, thôn Ba Lạch tổ chức thành công ngày hội TDTT với 5 môn thi đấu: Bóng chuyền, kéo co, chạy cà kheo, nhảy bao bố, chạy nhanh. Tham gia giao lưu văn hóa thể dục thể thao khối thi đua các xã I. Tham gia hội thi Gia đình hạnh phúc huyện A Lưới lần thứ IV và đạt giải ba. Tham gia Hội thi tiếng hát công, nông, binh, trí do LĐLĐ huyện tổ chức. Lập 02 hồ sơ đề nghị Huyện công nhận làng văn hóa cho 2 làng Ba Lạch và A So 2. Xét công nhận gia đình văn hóa năm 2018 là 480 hộ đạt 84,8%.

4. Lao động chính sách

Công tác chính sách xã hội luôn được quan tâm thực hiện tốt và kịp thời việc chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng chính sách hàng tháng cũng như các chế độ, quà tết của Chủ tịch nước 36,6 triệu/176 suất; quà của UBND tỉnh 4 triệu/20 suất; Quà Mặt trận huyện 5 triệu/10 suất; Quà của UBND xã: 17,8 triệu; Quà cho hộ nghèo 31,2 triệu/104 hộ; hộ cận nghèo 8,2 triệu/82 suất; Tiếp nhận phân phát Áo thun 45 cái/6 thôn; Quà từ các nhà hảo tâm Thầy Thích Minh Hữu 120 suất; Lê Thanh Châu (Huế) 104 suất.

Tiếp nhận và giải quyết 14 hồ sơ Bảo trợ xã hội, 10 hồ sơ thờ cúng liệt sỹ (4/10 hồ sơ đã có quyết định). Tiếp nhận truy tặng danh hiệu Bà mẹ VNAH cho mẹ Kăn Đun. Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện công tác giúp đỡ của các sở, ban, ngành, đoàn thể, trường học tại xã Hương Lâm năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

Tổ chức dâng hương, dâng hoa kỷ niệm 71 năm ngày thương binh liệt sỹ 27/7, Tiếp nhận quà của cấp trên tặng các đối tượng 26,4 triệu đồng. Tổ chức thành công Hội thi tiếng hát thanh thiếu nhi năm 2018. Phối hợp tổ chức Tết trung thu tại hai trường Tiểu học và Mầm non Hương Lâm.

Tỷ lệ người dân tham gia BHYT năm 2018 đạt 98% (do thực hiện BHYT cho đồng bào DTTS). Thực hiện Quyết định 49/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết một số chế độ chính sách cho dân quân hỏa tuyến đã triển khai trình tự thủ tục cho các thôn, thân nhân đối tượng và đối tượng tự xây dựng, toàn xã có 184 hồ sơ (trong đó có 43 hồ sơ đối tượng và 141 hồ sơ thân nhân, một số hồ sơ thiếu thủ tục hiện nay đã và đang bổ sung hoàn chỉnh, đến nay Hội đồng chính sách huyện đã chi trả lần một cho 23 hồ sơ với tổng số tiền là 66,6 triệu đồng. Nhận tiền nhà ở theo QĐ 22 là 260 triệu/13 nhà.

III. Lĩnh vực Nội chính

1. Quốc phòng- An ninh

1.1. Quốc phòng: Ban chỉ huy Quân sự xã duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy trực chiến, trực SSCĐ, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2018, kế hoạch xây dựng cơ sở an toàn làm chủ SSCĐ. thực hiện công tác giao quân có 3 công dân lên đường nhập ngũ, đón 04 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương. Đạt giải ba hội thi Chỉ huy trưởng huấn luyện giỏi do Ban CHQS huyện tổ chức. Tham gia hội thi, hội thao và Lễ ra quân huấn luyện ngày 01/3 được huyện biểu dương và đánh giá cao. Tổ chức huấn luyện chiến đấu năm 2018 từ ngày 04/4 đến ngày 14/4/2018 với 42 dân quân tham gia. Tham mưu tổ chức khám, đăng ký cho thanh niên trong độ tuổi 17 không còn học tại các trường với tổng số điều động 8 thanh niên. Bảo vệ thành công các ngày lễ lớn và sự kiện trọng đại của đất nước. Thực hiện tốt công tác miễn nhiệm, bổ nhiệm dân quân nông cốt, tổng số cán bộ chiến sỹ dân quân nông cốt gồm 64đ/c, trong đó đảng viên là 20 đồng chí, đạt 29,41%/tổng lực lượng hiện có, trong năm đã bổ nhiệm dân quân nông cốt 9đ/c; miễn nhiệm 9đ/c.

UBND xã kiện toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã, ban hành Quy chế làm việc của hội đồng. Tổ chức khám sơ tuyển cho thanh niên đi nghĩa vụ quân sự năm 2019 có 25 thanh niên. Bảo vệ thành công các ngày lễ lớn và sự kiện trọng đại của đất nước.

1.2. An ninh: Thực hiện tốt phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Công an phối hợp tốt với BCH quân sự xã bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau Tết Nguyên đán, mời xử lý ngăn chặn các đối tượng thường gây rối an ninh trật tự trên địa bàn ký cam kết ngăn chặn không vi phạm pháp luật có 27 đối tượng. Ký kết công tác phối hợp với trường THPT đảm bảo ATGT. Trong 6 tháng đầu năm đã xảy ra 05 vụ với 04 đối tượng về trật tự ATXH, đốt pháo 01 vụ với 01 đối tượng đã xử lý hành chính với số tiền 1,5 triệu đồng. Tình hình an ninh trật tự cơ bản được đảm bảo, chưa có vụ việc lớn xảy ra. Tiếp tục kiểm tra thu thập thông tin cơ sở dữ liệu dân cư độ tuổi 14 theo Nghị định 90/CP. Đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng phong trào quần chúng nhân dân tham gia tố giác tội phạm với 647 lượt người tham gia.

2. Công tác nội vụ

Từ đầu năm UBND đã xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2018. Phân công công việc phụ trách theo lĩnh vực chuyên môn, trên cơ sở đó các bộ phận chuyên môn cụ thể hóa tiến hành xây dựng kế hoạch hoạt động của mình. Phối hợp với Công đoàn cơ quan tổ chức Hội nghị Công chức năm 2018 tiến hành ký cam kết thi đua năm 2018. Đồng thời tham gia họp khối thi đua các xã I và ký kết nội dung thi đua trong khối.

UBND xã thường xuyên phối kết hợp với các ngành Mặt trận và đoàn thể để tổ chức thực hiện các Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Tổ chức thành công Hội nghị bầu trưởng thôn của 6 thôn trên địa bàn xã nhiệm kỳ 2018 – 2020. Xây dựng và triển khai Kế hoạch, Phương án sáp nhập thôn có quy mô dưới 100 hộ dân trên địa bàn xã, trình HĐND xã Đề án sáp nhập thôn A So2 và A So1.

3. Tư pháp – Hộ tịch: Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật luôn được quan tâm. Trong năm đã tổ chức tuyên truyền về Luật Hôn nhân, gia đình; Luật sử dụng và quản lý vũ khí vật liệu nổ; Luật Hộ Tịch; Luật Bình đẳng giới; Luật ATGT đường bộ, Luật Quốc phòng, Luật Tố cáo, Luật Hòa giải, Luật Trẻ em tại 6 thôn có 631 lượt người tham gia. Đồng thời lồng ghép trong các cuộc họp thôn tuyên truyền các Nghị định 46/2016/NĐ-CP, Luật và Pháp lệnh 16/2011/UBTVQH12 với 438 người tham gia. Về công tác Hộ tịch: Đã thực hiện phần mềm Hộ tịch trong công tác quản lý Hộ tịch của xã. Thường xuyên tham mưu cho UBND xã về thực hiện thay đổi cải chính hộ tịch theo thẩm quyền của xã. Hoạt động chứng thực đảm bảo theo quy định của Pháp luật và được thực hiện thường xuyên tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Rà soát và công bố hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND – UBND xã ban hành từ 01/01/2017 đến 31/12/2017.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của cử tri: Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị phản ánh của cử tri luôn được quan tâm. Duy trì tiếp công dân tại cơ quan vào thứ 5 hàng tháng. Trong năm 2018 đã tổ chức 7 đợt tiếp dân lưu động với số lượng 21 người tham gia, đã giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh của công dân nhằm hạn chế đơn thư vượt cấp, góp phần ổn định chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

I. Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững:

1. Chương trình MTQG - Xây dựng Nông thôn mới: Công tác xây dựng NTM tiếp tục được quan tâm. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới luôn được đẩy mạnh thường xuyên;

Đầu tư cơ sở hạ tầng (cả nguồn vốn lồng ghép đầu tư tại địa phương):

Cải tạo, nâng cấp một đoạn tuyến mương khe trệt A So 1 với chiều dài khoảng 30m, do Trạm thủy nông A Lưới thực hiện. Sửa chữa kè Pơ ni Ka Nôn 2 bị vỡ đợt mưa, bão năm 2017 với chiều dài 30m, kinh phí 90 triệu đồng và công trình nước sinh hoạt với tổng kinh phí 60 triệu đồng do Phòng NN&PTNT huyện làm chủ đầu tư. Xây dựng 02 cái cầu tại thôn A So 1, 2 và thôn Ka Nôn 1 đi qua xã Đông Sơn thuộc dự án LRAMP. Xây dựng thao trường bắn cùm xã vùng trong tại địa bàn xã Hương Lâm do BCH QS huyện làm chủ đầu tư. Xây dựng mới tuyến đường điện 35Kv (A Roàng-Bốt đỏ) đi qua xã Hương Lâm bắt đầu từ thôn Liên Hiệp đến thôn A So 2, công trình khắc phục sự cố do mưa, bão năm 2017 gây ra. Xây dựng mới nhà sinh hoạt cộng đồng tại thôn A So 1 (nhà truyền thống) với tổng kinh phí trên 900 triệu đồng thuộc dự án Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học tiểu vùng Mê Kông mở rộng-giai đoạn 2 (gọi tắt là Dự án BCC) tài trợ.

Hỗ trợ phát triển sản xuất: Năm 2018 được phân bổ vốn là 75 triệu đồng, thực hiện mô hình: Chăn nuôi dê 16 con/08 hộ. Năm 2018 đã tiến hành đánh giá kết quả thực hiện hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2017: Qua rà soát đánh giá thực tế tại các hộ gia đình hưởng lợi đã có kết quả không như mục tiêu của dự án đề ra. Khi khảo sát các mô hình: chăn nuôi lợn thịt tổng 30 con, trong đó chết 4

con và bán ra 26 con với số tiền 56,510 triệu đồng; nuôi gà thả vườn tổng 1.000 con, trong đó chết 621 con, bán và làm thịt 379 con với số tiền 37 triệu đồng. Hộ tái sản xuất 05/20 hộ chiếm 25% số hộ được hỗ trợ PTSX.

2. Chương trình MTQG - Giảm nghèo bền vững:

2.1. Đầu tư cơ sở hạ tầng:

Năm 2018 đầu tư xây dựng 03 công trình: Đường ngõ xóm HCM-Trần Văn Khiếu thôn Liên Hiệp dài 126,2 m, kinh phí 240 triệu đồng; Đường ngõ xóm đoạn nhà ông Hồ Sỹ Hưng, thôn A So 2 (*đã đổi tuyến*) dài 140,7 m, kinh phí 240 triệu đồng; Sửa chữa nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Ba Lạch: 230 triệu đồng.

2.2. Hỗ trợ phát triển sản xuất: Các hộ hưởng lợi từ chương trình là hộ nghèo, cận nghèo thuộc thôn đặc biệt khó khăn được xét chọn đủ điều kiện tham gia thực hiện mô hình.

Năm 2018 được phân bổ vốn là 150 triệu đồng thực hiện các mô hình: Chăn nuôi bò sinh sản 06 con/06 hộ; chăn nuôi dê sinh sản 06 con/03 hộ.

* Hỗ trợ phát triển sản xuất, qua khảo sát các mô hình: Mô hình chăn nuôi lợn thịt 20 con, trong đó chết 02 con, đang nuôi 07 con và đã bán 11 con với số tiền 17 triệu đồng; mô hình nuôi gà thả vườn chết 25 con, đang nuôi 75 con; mô hình nuôi cá 15.000 con, chết 115 con, đang nuôi 14.885 con; mô hình nuôi bò sinh sản 02 con; mô hình chăn nuôi dê 24 con, sinh sản được 13 con, trong đó đã chết 04 con. Hiện tượng dê mẹ có chứa là 9 con, dự kiến sẽ đẻ trong tháng 12/2018 với số lượng khoảng 14 con.

Nhìn chung việc thực hiện chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững đã đạt được nhiều thành quả tương đối khả quan. Đến cuối năm 2018 xã đạt 13/19 tiêu chí Nông thôn mới. Qua rà soát hộ nghèo theo tiêu chí tiếp cận đa chiều còn 93 hộ (giảm 11 hộ so với năm 2017) chiếm 16,4%, hộ cận nghèo 99 hộ chiếm 17,5% chuyển sang năm 2019.

II. Chương trình Cải cách hành chính:

Nhằm thực hiện tốt chương trình Cải cách hành chính theo nghị quyết HĐND xã phê chuẩn. Kiện toàn lại bộ phận TN& TKQ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông xã Hương Lâm. Ngoài ra UBND xã cũng đã chủ động ban hành các Quyết định về Quy chế tổ chức và hoạt động, quy tắc ứng xử của CBCC làm việc tại BP TNTKQ, quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC, phân công nhiệm vụ và bố trí CBCC làm việc tại bộ phận TNTKQ.

Ngay từ đầu năm UBND xã đã xây dựng kế hoạch CCHC năm 2018. Xác định rõ 7 nhiệm vụ chính. Đó là: cải cách thể chế, cải cách TTHC, cải cách tổ chức bộ máy, Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC, cải cách tài chính công, hiện đại hóa hành chính. Sắp xếp, bố trí tại bộ phận một cửa thực hiện quy trình tiếp nhận hồ sơ theo Quyết định 1015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đã tiếp nhận và giải quyết 2.061 hồ sơ thủ tục hành chính. Trong đó: Lĩnh vực chứng thực: 1.128; Lĩnh vực Hộ tịch: 411; Lĩnh vực LĐCS: 516, Lĩnh vực đất đai: 02, Lĩnh vực TĐKT: 04.

C. NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại nhất định, ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển KT-XH của địa phương.

1. Về lĩnh vực kinh tế: Sản xuất nông nghiệp có nhiều chuyển biến nhưng chưa tương xứng với lợi thế, tiềm năng của địa phương; nhu cầu sử dụng giống lúa xác nhận vẫn còn thấp, nhân dân chưa quan tâm và hưởng ứng, phần lớn nhân dân chỉ sử dụng các loại giống địa phương, giống gần đây được sử dụng đại trà, việc đầu tư thâm canh chưa đồng bộ nên năng suất và sản lượng tăng chưa cao. Các công trình thủy lợi, kênh mương đã bị xuống cấp nên nhiều xứ đồng không đủ nước tưới ở nhiều xứ đồng. Đồng thời ảnh hưởng của hai cơn bão và lụt tiểu mãn đã làm giảm diện tích gieo trồng trong toàn xã.

Thực hiện chương trình xây dựng NTM tuy có nhiều chuyển biến tích cực nhưng kết quả vẫn chưa cao, nguồn lực phân bổ vốn còn chậm.

Việc bố trí Ủy nhiệm thu chậm ảnh hưởng không nhỏ tới việc thu ngân sách tại địa phương.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường vẫn còn những hạn chế nhất định, vẫn còn tình trạng lấn đất rừng làm nương rẫy. Việc cấp đổi giấy chứng nhận QSDĐ vẫn còn nhiều vướng mắc, thiếu sót.

2. Lĩnh vực văn hóa xã hội: Giáo dục có nhiều chuyển biến song kết quả đạt được chưa cao, vẫn còn tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng.

Tỷ lệ sinh con thứ 3 có chiều hướng tăng, nạn tảo hôn vẫn còn xảy ra trên địa bàn.

Tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn ở mức cao. Việc huy động nguồn lực giảm nghèo bền vững vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

Việc sưu tầm văn hóa truyền thống của DTTS trên địa bàn xã chưa được chú trọng, chưa duy trì hoạt động thường xuyên của đội văn nghệ dân gian. Đồng thời chưa triển khai thực hiện phong trào phát triển TDTT trong quần chúng.

3. Lĩnh vực Nội chính:

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 vẫn còn nhiều hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Kiến toàn tổ hòa giải cơ sở còn chậm.

Công tác tham mưu phối hợp giữa các ngành chưa thật sự đồng bộ, giải quyết công việc của một số cán bộ, công chức còn chậm, thiếu kịp thời và chất lượng chưa cao.

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức chưa nghiêm.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT: Duy trì tốc độ phát triển kinh tế bền vững, tạo sự chuyển biến về chất lượng. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá; nâng cao hiệu quả. Huy động tối đa nguồn lực tập trung thực hiện công tác giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội; phát triển các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục và đào tạo; giữ vững quốc phòng an ninh. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật, nâng cao đạo đức công vụ, văn minh công sở. Tăng cường thực hiện công tác Quốc phòng – an ninh, đảm bảo TTATXH.

II. Các Chỉ tiêu chủ yếu:

1. Về kinh tế:

- Thu nhập xã hội 17,3 -17,5 triệu/người/năm
- Tổng diện tích gieo trồng 305 ha. Trong đó:
 - + Lúa nước: 232 ha. Năng suất bình quân đạt 48 tạ/ha
 - + Lúa cạn: 2 ha. Năng suất bình quân đạt 20 tạ/ha.
 - + Ngô: 10 ha. Năng suất đạt 42 tạ/ha.
 - + Sản công nghiệp và sản địa phương: 50 ha. Năng suất đạt 17 tấn
 - + Rau đậu các loại 11 ha. Năng suất đạt 12 tạ/ha.
- Phân đầu đưa tổng sản lượng lương thực có hạt 1.159,6 tấn
- Bình quân lương thực đầu người 519,5 kg/người/năm
- Tổng đàn gia súc: 1.806 con. Trong đó: Trâu: 500 con; Bò: 460 con; Dê 146 con; Lợn 700 con;
- Tổng đàn gia cầm và thủy cầm 8.000-10.000 con;
- Về thủy sản: diện tích nuôi trồng 15 ha, cá nuôi thả: 90.000-120.000 con.
- Tiếp tục tái trồng rừng kinh tế trên những diện tích đã khai thác.

2. Về Văn hóa – Xã hội

- Giảm tỷ lệ tăng dân số xuống $\leq 1,8\%$
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi $\leq 13,2\%$
- Phân đầu đưa tỷ lệ đỗ tốt nghiệp cuối cấp và các cấp học đạt từ 95-100%.
- Duy trì Trạm y tế xã đạt chuẩn Quốc gia và tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 98-100%.
- Phân đầu 1-2 làng được công nhận đạt chuẩn văn hóa, 100% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa.
- Tỷ lệ hộ dùng điện an toàn theo tiêu chí đạt 100%
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới $\leq 16\%$
- Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh 85 - 90%
- Vệ sinh môi trường :100% hộ có hố xí hợp vệ sinh, 100% gia đình có hố xử lý rác.

III. Các chương trình trọng điểm:

1. Chương trình xây dựng Nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững.
2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án HĐND xã khóa XI đã phê duyệt năm 2018.

I.Các nhiệm vụ và giải pháp:

1. Sản xuất nông nghiệp:

a. Trồng trọt: Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp có hiệu quả. Thực hiện đúng lịch thời vụ, tuyên truyền, chỉ đạo nhân dân sử dụng giống lúa xác nhận đạt 80 % diện tích đang canh tác. Hướng dẫn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng gắn với công tác bảo vệ thực vật. Đề cao tinh thần trách nhiệm của BCĐPTSXNN xã và cán bộ nông, lâm nghiệp phụ trách địa bàn, tăng cường chỉ đạo sâu sát tận người dân, tổ chức mở các lớp tập huấn chuyên giao quy trình sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục khắc phục các diện tích bị bồi lấp sạt lở để đưa vào gieo trồng.

Thường xuyên theo dõi thăm đồng nắm bắt tình hình diễn biến của các loại cây trồng để có biện pháp xử lý kịp thời các bệnh xảy ra.

b. Chăn nuôi – thú y và thủy sản:

- Chỉ đạo phát triển chăn nuôi lợn nái, lợn thịt, gà thả vườn; khuyến khích phát triển tổng đàn trâu, bò cơ học và tự nhiên, chú trọng chăn dất, làm chuồng trại đảm bảo đầy đủ nguồn thức ăn trong mùa mưa rét.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án phát triển đàn bò và mô hình dê tại xã.

- Chỉ đạo thường xuyên công tác thú y tăng cường làm tốt việc kiểm tra, kiểm dịch. Định kỳ tiêm phòng tốt vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

- Khắc phục, gia cố các diện tích ao hồ nuôi cá, đảm bảo nguồn nước không bị ô nhiễm, khuyến khích người dân nuôi các loại giống cá có giá trị kinh tế cao.

2. Phát triển cây công nghiệp-lâm nghiệp:

Chỉ đạo tốt dân tiếp tục đầu tư tái trồng rừng kinh tế keo, trà trên diện tích đã thu hoạch, chú trọng chăm sóc và bảo vệ các diện tích đã trồng. Tăng cường bảo vệ rừng trong các tiểu khu rừng đã được giao khoán cho các nhóm hộ. Khuyến khích thêm trồng tre lấy măng, trồng lồ ô chống xói mòn.

3. Quản lý Tài nguyên - môi trường

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật trong việc quản lý và sử dụng đất đai, giao đất, cấp đất đúng theo quy định hiện hành. Tăng cường hoạt động của các nhóm hộ, làm tốt công tác phối kết hợp với BQLRPH, cán bộ kiểm lâm địa bàn kiểm tra ngăn chặn nạn lấn chiếm rừng, làm nương rẫy, khai thác gỗ trái phép, tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy rừng. Thực hiện tốt đề án phát triển rừng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường “Xanh – Sạch – Đẹp”. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân làm hàng rào xanh, giữ gìn vệ sinh tại hộ gia đình. Thường xuyên kiểm tra, có phương án duy tu bảo dưỡng các công trình nước sinh hoạt, giao thông nông thôn, công trình thủy lợi, phát động phong trào trồng cây xanh hai bên đường HCM, các trục đường làng ngõ xóm.

4. Chương trình xây dựng Nông thôn mới:

BCĐ, BQL cùng với ban phát triển thôn tăng cường tuyên truyền, vận động và chỉ đạo người dân tham gia xây dựng Nông thôn mới. Kịp thời biểu dương những thành tích đã đạt được để phát huy tinh thần tự giác của nhân dân, thực hiện tốt các hạng mục công trình theo đề án Nông thôn mới đã được phê duyệt trong năm. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các tiêu chí chưa đạt; phát động phong trào thi đua của từng ngành từ xã đến thôn, các chi hội và nhân dân

thực hiện các nội dung như hàng rào xanh, chỉnh trang nhà cửa gắn với các công trình Nông thôn mới. Giữ các tiêu chí đã đạt và phấn đấu đạt thêm 2 - 3 tiêu chí mới.

5. Quản lý, điều hành ngân sách:

Quản lý ngân sách đảm bảo thực hành tiết kiệm tối đa, chống lãng phí. Sau khi HĐND phân bổ kinh phí các ngành chủ động theo dõi, quản lý chi tiêu cho ngành mình cho phù hợp để đảm bảo hoạt động trong năm 2019.

- Kịp thời giải ngân và thanh toán các hạng mục công trình đã hoàn thành, các mục chi cần thiết phục vụ công việc chuyên môn, đồng thời gắn với việc hoàn ứng kịp thời các chứng từ tạm ứng đã chi đảm bảo đúng theo luật ngân sách nhà nước quy định. Thực hiện thu địa bàn thu đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

6. Về văn hóa, xã hội:

Y tế-dân số: Tiếp tục thực hiện tốt và có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số KHHGD, không để xảy ra tình trạng kết hôn cận huyết thống, tảo hôn và không sinh con thứ 3 trở lên. Quan tâm công tác chăm sóc bà mẹ, trẻ em. Phòng chống dịch bệnh và giảm tỷ lệ SDD trẻ em dưới 5 tuổi.

Đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, sức khỏe cộng đồng, tăng cường truyền truyền, giáo dục kiến thức về DSKHHGD, CSSKSS. Phát huy hoạt động của CLB Tiền hôn nhân và CLB Phụ nữ không sinh con thứ 3 và phong trào “5 không, 3 sạch”.

Về Giáo dục: Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục – đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên có tâm huyết yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác giảng dạy gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Nâng cao chất lượng dạy học, hạn chế tình trạng học sinh vắng học thường xuyên không có lý do, bỏ học, nói không với bạo lực học đường, không để xảy ra các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ. Tăng cường vai trò hoạt động của Ban chỉ đạo phổ cập xóa mù và TTHTCĐ xã và Hội khuyến học.

Văn hóa Thể dục, thể thao: Nâng cao chất lượng văn hóa thể dục, thể thao đi vào chiều sâu nhất là việc thực hiện Nghị quyết của HĐND về công tác Phát triển TDTT quần chúng giai đoạn 2018-2020, tập trung nghiên cứu, sưu tầm và bảo bản sắc văn hóa dân tộc cơ tu và các dân tộc khác đang sinh sống trên địa bàn xã. Tăng cường hoạt động văn nghệ quần chúng, thể dục thể thao. Chú trọng công tác phát thanh nhằm đưa thông tin kịp thời đến tận người dân.

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động thực hiện “*Nếp sống văn minh, gia đình văn hóa ở khu dân cư*”. Phối hợp cùng với UBMT nghiên cứu, vận động nhân dân phục hồi lại lễ hội A Za lồng ghép với ngày hội đại đoàn kết của Mặt trận.

Lao động chính sách: Quan tâm và thực hiện tốt chính sách xã hội đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, gia đình neo đơn khó khăn, vận động và xây dựng quỹ Đền ơn đáp nghĩa. Tranh thủ thu hút mọi nguồn lực đầu tư của xã hội nhằm góp phần nâng cao đời sống, vật chất tinh thần cho nhân dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo, tăng hộ thoát nghèo bền vững.

7. Công tác nội chính:

Tiếp tục phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống, chủ động ngăn chặn các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt phong trào “vì an ninh Tổ quốc” toàn dân chung tay giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội.

Phối hợp tốt giữa 2 lực lượng Công an, quân sự, thực hiện tốt công tác tuyên truyền năm 2019 và chính sách hậu phương quân đội.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, chú trọng công tác kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. Thực hiện tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân theo thẩm quyền. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015. Chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ nhân dân tốt hơn. Thường xuyên giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức ý thức trách nhiệm; thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của CB, CC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cũng như toàn cơ quan. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá CBCC để có cơ sở kiểm điểm những CBCC không hoàn thành nhiệm vụ. Đồng thời làm tốt công tác thi đua, khen thưởng. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ IV.

Phối hợp tốt công tác chuẩn bị tổ chức Hội nghị CBCC năm 2019.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Hương Lâm về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng năm 2018, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2019.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- UBND huyện;
- T.T. HĐND, UBNDTTQ xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các đoàn thể xã;
- 6 thôn;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

**PHỤ LỤC
SỐ LIỆU SO SÁNH**

*(Kèm theo báo cáo số:...../BC-UBND ngày tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân xã
Hương Lâm)*

Stt	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện kỳ	So %KH	So cùng kỳ (+;-)
A	Trồng trọt				
I	Tổng DT gieo trồng	Ha	298,5	96,3	-18,2
1	Lúa nước	Ha	230	98,3	-4,2
2	Lúa cạn	Ha	2	40	-4,5
3	Ngô	Ha	10	90,9	-1
4	Sắn	Ha	45	90	-11
5	Rau đậu khác	Ha	11,5	104,5	+2,5
6	Sản lượng LT có hạt	Tấn	1.136,5	98,5	+2,7
7	Bình quân LT đầu người	Kg/ người	510,7	100,1	-2,8
II	Năng suất				
1	Lúa nước	Tạ/ha	47,5	102,2	+1,5
2	Lúa cạn	Tạ/ha	20	100	-
3	Ngô	Tạ/ha	40	100	-
4	Sắn	Tạ/ha	170	104,3	+22
B	Chăn nuôi				
1	Trâu	con	485	93,4	-5
2	Bò	con	430	87,6	-26
3	Dê	con	116	145	+68
4	Lợn	con	443	61,1	-258
5	Gia cầm	con	5.381	67,3	-598
6	Số lượng cá nuôi	con	94.240	76,9	+10.240
7	Thu nhập xã hội	Tr.đồng	17,3	119,3	+0,6
C	Lâm nghiệp, cây Công nghiệp				
1.	Rừng sinh kế	ha	55		+0,5

B.	Xã hội				
1	Tỷ lệ tăng dân số	%	1,9	Không đạt	-
2	Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em	%	13,45	Đạt	-2,25
4	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	98	Đạt và vượt chỉ tiêu đề ra	+12,34
5	Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia	Đạt	Đạt	Đạt	-
6	Tỷ lệ hộ dùng điện theo tiêu chí	%	100	Đạt	
7	Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh	%	75,4	Không đạt	-4
8	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới	%	16,4	Đạt và Vượt 1,6%	-2,17
9	Tỷ lệ nhà tiêu hợp vệ sinh	%	78,25	Không đạt	-12,25
11	Hồ rác gia đình	%	91,1	Không đạt	-